TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **47**/2024/HS-ST
Ngày: 18 – 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Sơn.

2. Bà Lê Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chính – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2024/QĐST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Xuân H, sinh năm 1999 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi thường trú: Khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Ngô Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua chị gái là Bùi Thị H, bị cáo Bùi Xuân H quen biết với anh Nguyễn Văn H1. Sau một vài lần đến nhà anh H1 chơi thì H biết anh H1 có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát để trong nhà và không sử dụng. Chiếc xe này, anh H1 trình bày là do người làm của H1 tên Quốc (không rõ nhân thân) để lại làm tin để mượn của anh H1 số tiền 50.000.000 đồng, sau đó không quay lại lấy xe. Vào khoảng tháng 8/2022, do cần phương tiện để đi lại nên H nói anh H1 cho H mượn chiếc xe này thì anh H1 đồng ý. Do xe không có giấy chứng nhận đăng ký và biển kiểm soát nên H nảy sinh ý định làm giả biển kiểm soát và giấy chứng nhận đăng ký xe để đủ điều kiện lưu thông trên đường, tránh bị lực lượng Cảnh sát giao thông xử phạt. Do đó, H sử dụng điện thoại di động tìm kiếm trên ứng dụng Google với nội dung "Làm giấy tờ xe không cần hồ sơ gốc được không?" thì có hiện lên một số trang web nhận làm các loại giấy tờ xe. H kết nối với một trong số các trang web đó, sau đó liên hệ qua số điện thoại có trên trang web thì gặp một người đàn ông. Quá trình trao đổi, H và người này thỏa thuận, thống nhất: H sẽ cung cấp số khung, số máy của xe mô tô, thông tin cá nhân trên căn cước công dân của H cho người này để làm biển kiểm soát và giấy chứng nhận đăng ký xe với giá 2.000.000 đồng, khi nào làm xong sẽ gửi hàng về theo địa chỉ của H và thanh toán tiền cho nhân viên giao hàng. Thỏa thuận xong, người đàn ông này nói H gửi thông tin qua tài khoản Zalo do người này cung cấp. Khoảng 2 tuần sau, khi H đang ở nhà chị Huế thì nhận được bưu phẩm, H mở ra thì thấy bên trong có 01 biển kiểm soát xe mô tô số 47G1-222.68 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 032762 đứng tên Bùi Xuân H, biển kiểm soát số 47G1-222.68 cấp ngày 11/7/2017. H đưa số tiền 2.000.000 đồng cho người giao hàng và lấy hàng. Sau đó, H lấy biển kiểm soát gắn vào chiếc xe mô tô mượn của anh H1 để làm phương tiện đi lại, còn giấy chứng nhận đăng ký xe thì H bỏ vào trong ví để cất giữ.

Đến ngày 08/6/2023, khi H điều khiển chiếc xe trên lưu thông trên Quốc lộ 14 thuộc địa phận xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông yêu cầu dừng xe để kiểm tra do chạy quá tốc độ quy định. Lúc này, H đã xuất trình giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 032762 cho tổ công tác. Qua kiểm tra, tổ công tác thấy giấy đăng ký xe mô tô và biển kiểm soát có dấu hiệu làm giả nên đã tạm giữ giấy tờ, phương tiện để phục vụ công tác kiểm tra, xác minh.

Kết luận giám định số 279/KL-KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

1. Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 032762 là giả (phôi giấy chứng nhận là giả, hình dấu được tạo ra bằng phương pháp in màu, chữ ký được ký trực tiếp).

2. Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, gắn biển kiểm soát 47G1-222.68.

- Số khung nguyên thủy là: RLCUG0610GY206269.

- Số máy nguyên thủy là: G3D4E-219173.

3. Biển kiểm soát xe mô tô số 47G1-222.68 không phải do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

Về thu giữ, tạm giữ vật chứng, tài liệu, đồ vật: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số khung: RLCUG0610GY206269, số máy: G3D4E-219173; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 032762 và 01 biển kiểm soát xe mô tô số 47G1-222.68.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS-ĐL ngày 07 tháng 5 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã truy tố bị cáo Bùi Xuân H về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341; các điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Việc xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, không có biển kiểm soát, số khung: RLCUG0610GY206269, Số máy: G3D4E-219173, kết quả tra cứu số khung, số máy thì chiếc xe này đứng tên Nguyễn Quốc K, sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Tuy nhiên, vào năm 2017, anh K đã bán chiếc xe này cho người khác. Do đã mất giấy tờ mua bán nên anh Khoa không biết được thông tin của người mua. Do chưa tìm được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra thông báo tìm chủ sở hữu gửi Công an các địa phương và phát sóng trên kênh truyền hình ANTV (phát sóng ngày 02/02/2024). Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra thông báo công khai mà không tìm được chủ sở hữu thì áp dụng Điều 228 của Bộ luật Dân sự trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha trên cho người quản lý là anh Nguyễn Văn H1.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 032762 và 01 biển kiểm soát xe mô tô số 47G1-222.68 cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đối với người đã làm tài liệu giả cho bị cáo, do chiếc điện thoại bị cáo sử dụng để trao đổi thông tin với người này đã bị mất nên bị cáo không nhớ được thông tin và số điện thoại của người này. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là phù hợp.

- Đối với hành vi bị cáo Bùi Xuân H đặt làm giả biển kiểm soát xe mô tô số 47G1-222.68, do biển kiểm soát xe không được coi là tài liệu, nên hành vi đặt làm giả biển kiểm soát xe mô tô của bị cáo không cấu thành tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" quy định tại Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã chuyển hành vi sử dụng biển kiểm soát không do cơ quan có thẩm quyền cấp của bị cáo đến Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Đắk R'Lấp để xử phạt vi phạm hành chính theo điểm c khoản 2 Điều 17 Nghị định số: 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ nên không đề cập xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã chuyển hành vi này đến Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Đắk R'Lấp để xử phạt vi phạm hành chính theo điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số: 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H1 cho rằng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha nêu trên là do bị cáo Bùi Xuân H mượn của anh H1 để sử dụng, nên anh H1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho anh H1 theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng

xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng tháng 8/2022, Bùi Xuân H mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter nhưng không có biển kiểm soát và không có giấy chứng nhận đăng ký xe của anh Nguyễn Văn H1. Để đủ điều kiện lưu thông chiếc xe này trên đường, tránh bị lực lượng Cảnh sát giao thông xử phạt, H đã liên hệ với đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch do H tìm kiếm được trên mạng internet, đặt làm giả 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 032762 và 01 biển kiểm soát xe mô tô số 47G1-222.68 với giá 2.000.000 đồng để sử dụng. Ngày 08/6/2023, H xuất trình giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả để đối phó với lực lượng Cảnh sát giao thông tại xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì bị phát hiện, thu giữ. Do đó, hành vi của bị cáo Bùi Xuân H đã phạm tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*" quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

...".

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Xuân H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Bùi Xuân H không có thu nhập và tài sản

riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, không có biển kiểm soát, số khung: RLCUG0610GY206269, Số máy: G3D4E-219173, kết quả tra cứu số khung, số máy thì chiếc xe này đứng tên anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Tuy nhiên, vào năm 2017 anh K đã bán chiếc xe này cho người khác. Do đã mất giấy tờ mua bán nên anh K không biết được thông tin của người mua. Do chưa tìm được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra thông báo đăng tin tìm chủ sở hữu gửi Công an các địa phương và phát sóng trên kênh truyền hình ANTV (phát sóng ngày 02/02/2024). Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đăng tin tìm chủ sở hữu hợp pháp, nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp có yêu cầu thì giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đăng tin tìm chủ sở hữu mà không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì xe mô tô nhãn hiệu Yamaha nêu trên sẽ được tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 032762 và 01 biển kiểm soát xe mô tô số 47G1-222.68 cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9] Đối với người đã làm tài liệu giả cho bị cáo, do chiếc điện thoại bị cáo sử dụng để trao đổi thông tin với người này đã bị mất nên bị cáo không nhớ được thông tin và số điện thoại của người này. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với hành vi bị cáo Bùi Xuân H đặt làm giả biển kiểm soát xe mô tô số 47G1-222.68, do biển kiểm soát xe không được coi là tài liệu, nên hành vi đặt làm giả biển kiểm soát xe mô tô của bị cáo không cấu thành tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" quy định tại Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã chuyển hành vi sử dụng biển kiểm soát không do cơ quan có thẩm quyền cấp của bị cáo đến Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Đắk R'Lấp để xử phạt vi phạm hành chính theo điểm c khoản 2 Điều 17 Nghị định số: 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ, nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả của bị cáo Bùi Xuân H: Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã trả hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp để điều tra bổ sung làm rõ hành vi của bị cáo có dấu hiệu phạm tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức"* theo quy định tại Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Quá trình truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp xác định: "Hành vi xuất trình tài liệu giả cho lực lượng Cảnh sát giao

thông kiểm tra hành chính" của Bùi Xuân H có dấu hiệu của tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức"* theo quy định tại Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, căn cứ khoản 2 Điều 8 của Bộ luật Hình sự nhận thấy hành vi của Bùi Xuân H có tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể nên không phải là tội phạm và được xử lý bằng biện pháp khác. Hành vi này của Bùi Xuân H chỉ cần xử phạt vi phạt hành chính "Sử dụng giấy phép lái xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp" theo điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số: 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã chuyển hành vi này đến Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Đắk R'Lấp để xử phạt vi phạm hành chính theo điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số: 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành xét xử bị cáo Bùi Xuân H và hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[10] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, về quan điểm xử lý vật chứng đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha nêu trên, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp đề nghị nếu hết thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đăng tin tìm chủ sở hữu hợp pháp mà không tìm được chủ sở hữu thì trả lại cho người quản lý là anh Nguyễn Văn H1. Hội đồng xét xử xét thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, không có biển kiểm soát, số khung: RLCUG0610GY206269, số máy: G3D4E-219173, kết quả tra cứu số khung, số máy thì chiếc xe này đứng tên anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Tuy nhiên, vào năm 2017 anh K đã bán chiếc xe này cho người khác. Do đã mất giấy tờ mua bán nên anh K không biết được thông tin của người mua. Do chưa tìm được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra thông báo đăng tin tìm chủ sở hữu hợp pháp gửi Công an các địa phương và phát sóng trên kênh truyền hình ANTV (phát sóng ngày 02/02/2024). Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đăng tin tìm chủ sở hữu, nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp có yêu cầu thì giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Hiện nay anh Nguyễn Văn H1 vẫn không cung cấp được giấy tờ hợp pháp chứng minh anh H1 là người quản lý, sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha nêu trên. Do đó, nếu hết thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đăng tin tìm chủ sở hữu mà không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì xe mô tô nhãn hiệu Yamaha nêu trên sẽ được tịch thu, nộp ngân sách nhà nước mà không trả lại cho anh Nguyễn Văn H1 theo đề nghị của đại

diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa.

[11] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 341; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Xuân H phạm tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*".

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân H **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 18/6/2024.

Giao bị cáo Bùi Xuân H cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, không có biển kiểm soát, số khung: RLCUG0610GY206269, số máy: G3D4E-219173, kết quả tra cứu số khung, số máy thì chiếc xe này đứng tên anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã K, huyện H tỉnh Kiên Giang. Tuy nhiên, vào năm 2017, anh K đã bán chiếc xe này cho người khác. Do đã mất giấy tờ mua bán nên anh K không biết được thông tin của người mua. Do chưa tìm được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp gửi Công an các địa phương và phát sóng trên kênh truyền hình ANTV (phát sóng ngày 02/02/2024). Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đăng tin tìm chủ sở hữu (ngày 02/02/2024), nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp

có yêu cầu thì giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đăng tin tìm chủ sở hữu mà không tìm được chủ sở hữu, thì xe mô tô nhãn hiệu Yamaha nêu trên sẽ được tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 032762 và 01 biển kiểm soát xe mô tô số 47G1-222.68.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp ngày 08 tháng 3 năm 2024).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Xuân H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Phòng HS, NV CA huyện Đắk R'Lấp;
- CCTHADS huyện Đắk R'Lấp;
- Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Xuân Diệu